TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HÓA
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - hạnh phúc

Bản án số: 210/2018/HS-ST
Ngày: 11/9/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trịnh Xuân Tính

2. Bà Lê Thị Mơi

- ***Thư ký phiên toà***: Ông Võ Thanh Đại - Thư ký TAND thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên toà***: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2018, tại Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 305/2018/ HSST ngày 14 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 219/2018/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. **Đinh Xuân S** , sinh năm 1995; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: SN ... HT , phường QT, thành phố TH, tỉnh TH; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Đinh Xuân Tr , sinh năm 1965 và bà: Nguyễn Thị K , sinh năm 1967; Tiền án, Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/6/2018. chuyển tạm giam ngày 07/6/2018, tại Trại giam Công an tỉnh Thanh Hóa. *(có mặt tại phiên tòa)*

2. Nguyễn Anh D , sinh năm 1995. Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: sn .... HT, phường QT, thành phố TH, tỉnh TH; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Thành T , sinh năm 1959 và bà: Trần Thị T , sinh năm 1973; Tiền án; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 28/6/2018 bị Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xử phạt 15 tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng", được trừ 09 ngày tạm giữ; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/6/2018, chuyển tạm giam ngày 07/6/2018 tại Trại giam Công an tỉnh Thanh Hóa. *(có mặt tại phiên tòa)*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 10 phút ngày 01/6/2018, tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Thanh Hóa đang làm nhiệm vụ tại ngõ 61 Hải Thượng Lãn Ông, phường Đông Vệ, thanh phố Thanh Hóa phát hiện bắt quả tang Nguyễn Anh D đang cất giữ trong người một gói nilon màu trắng kích thước khoảng 1x1,5cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng. D đã tự giác giao nộp và khai nhận đó là 01 gói ma túy đá của Đinh Xuân S (bạn D) đưa, nhờ D mang đến cho một người bạn của S tên là K béo (nhà ở 16/628 QT 2 ,phường ĐV, thành phố TH), D đang mang đến cho K thì bị bắt quả tang. Tổ công tác lập biên bản và niêm phong số ma túy thu giữ của D gửi giám định theo quy định của pháp luật.

Tại bản kết luận giám định số 1110/MT-PC54 ngày 05/6/2018, phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Các hạt tinh thể màu trắng của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,359g, loại Methamphetamin.

Cùng ngày 01/6/2018 Đinh Xuân S đã đến cơ quan CSĐT đầu thú. Tại Cơ quan điều tra Đinh Xuân S khai nhận: Khoảng 23 giờ ngày 30/5/2018, S gọi điện cho Nguyễn Kim G (G bờm) hỏi mua ma túy, G đồng ý và hẹn S ra Cầu Voi (xã Quảng Thịnh, TP. Than Hóa) sẽ có người mang ma túy đến. S ra Cầu Voi đứng đợi khoảng 15 phút thì có một nam thanh niên (S không biết tên, địa chỉ) đến gặp và đưa cho S 01 gói ma túy đá. Sau khi mua gói ma túy đá với giá 2.500.000đ, S mang về nhà và sử dụng một phần, phần còn lại S cất trong người để sử dụng khi cần. Khi K béo điện thoại hỏi xin ma túy đá để sử dụng S đồng ý. Khoảng 21 giờ 30 Nguyễn Anh D đến nhà S để rủ S đi đám cưới, S đưa cho D 01 gói ma túy và nhờ D đem đến cho K béo, D đồng ý và điều khiển xe moto BKS: 36B2-79902 mang gói ma túy đến nhà K , khi đi đến 61 Hải Thượng Lãn Ông thì bị Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra vụ án.

Vật chứng vụ án hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án thành phố Thanh Hóa gồm: Một phong bì ma túy niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa, được đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thanh Hóa, có chữ ký, chữ viết của Nguyễn Trần Đăng, Lê Minh Tiến, Lê Văn Quang niêm phong số ma túy còn lại sau giám định theo "Biên bản giao nhận vật chứng" số 202/THA ngày

23/8/2018 giữa Công an thành phố Thanh Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa.

Đối với Nguyễn Kim G , là người S khai đã bán ma túy cho S , Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh đối chất với S , G không thừa nhận đã bán ma túy cho S , Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Đối với người thanh niên S khai đã đưa ma túy cho S , S không biết tên tuổi địa chỉ người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ.

Đối với chiếc xe moto BKS: 36B2-79902, quá trình điều tra xác định là xe của chị Trần Thị Th (mẹ D), khi đưa xe cho D đi , chị Th không biết việc D dùng xe vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Th .

Cáo trạng số 209/CT-VKS ngày 09/8/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Đinh Văn S , Nguyễn Anh D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 - của Bộ luật hình sự (đối với S và D); áp dụng Điều 56- BLHS (đối với D). Tuyên bố: các bị cáo Đinh Xuân S , Nguyễn Anh D phạm tội "Tàng Trữ trái phép chất ma túy". Xử phạt Nguyễn Anh D từ 12 tháng đến 15 tháng tù, tổng hợp với hình phạt tù của bản án số 48 ngày 28/6/2018 của TAND tỉnh Thanh Hóa, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án. Xử phạt Đinh Văn S từ 12 tháng đến 15 tháng tù; Vật chứng vụ án: áp dụng khoản 1, khoản 2 điều 106 BLTTHS, tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; Án phí: Các bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Bị cáo Đinh Xuân S , Nguyễn Anh D thừa nhận hành vi phạm tội và xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật với mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Đinh Xuân S và Nguyễn Anh D khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Căn cứ hành vi của bị cáo và kết quả giám định có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 22 giờ 10 ngày 01/6/2018, tại Ngõ 61 Hải Thượng Lãn Ông, phường Dông Vệ, thành phố Thanh Hóa Nguyễn Anh D đã có hành vi cất giữ trái phép một gói ma túy, có trọng lượng 0,359g, loại Methamphetamin. Số

ma túy này là của Đinh Xuân S cho K béo để sử dụng và nhờ D mang đến cho K . Hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 điều 249 - Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất vụ án: Vụ án có tính chất nghiêm trọng, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của các bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lí của Nhà nước về việc cất giữ, vận chuyển, trao đổi chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây bất bình trong nhân dân nên cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc và cách li các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện đề giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội, và để phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Xét vai trò đồng phạm: Vụ án có đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều là người thực hiện hành vi tàng trữ, có vai trò ngang nhau.

[4] Xét tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo S có 2 tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo và đầu thú. Bị cáo D có 2 tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo và có bố đẻ được tặng thưởng "Huân chương chiến công" đều được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51- Bộ luật hình sự. Bị cáo D có nhân thân xấu. Vì vậy, HĐXX xem xét để có mức hình phạt phù hợp với từng bị cáo (bị cáo D có nhân thân xấu nên chịu hình phạt cao hơn) và cần cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có thể cải tạo bị cáo thành công dân tốt và để phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Vật chứng vụ án: Số ma túy còn lại sau giám định hiện đang thu giữ tại Chi cục THA TP. Thanh Hóa là vật cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy khi án có hiệu lực pháp luật theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 - BLTTHS.

[6] Đối với Nguyễn Kim G , Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, đối chất với S , G không thừa nhận đã bán ma túy cho S , Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý; Đối với người thanh niên S khai đã đưa ma túy cho S , S không biết tên tuổi địa chỉ người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ; Đối với chiếc xe moto BKS: 36B2-79902, quá trình điều tra xác định là xe của chị Trần Thị Th (mẹ D), khi đưa xe cho D đi, chị Th không biết việc D dùng xe vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Th . Như vậy là đúng quy định của pháp luật.

[7] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp.

[8] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 điều 136 BLTTHS; khoản 1 điều 21; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016; Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật hình sự (đối với Đinh Xuân S);

- Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Điều 56, Điều 58- của Bộ luật hình sự (đối với Nguyễn Anh D)

- Tuyên bố: Các bị cáo Đinh Xuân S , Nguyễn Anh D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Xử phạt: Đinh Xuân S 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/6/2018.

- Xử phạt: Nguyễn Anh D 14 (mười bốn) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 15 (mười lăm) tháng tù của bản án số 48/2018/HSST ngày 28/6/2018 của TAND tỉnh Thanh Hóa, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung 29 (hai chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/6/2018, được trừ 09 (chín) ngày tạm giữ của bản án số 48/2018/HSST ngày 28/6/2018.

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Sau khi án có hiệu lực pháp luật, tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, được niêm phong và đang thu giữ theo biên bản giao nhận vật chứng số 202/THA ngày 23/8/2018 giữa Công an thành phố Thanh Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 - BLTTHS; khoản 1 điều 21; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Đinh Xuân S , Nguyễn Anh D mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

- Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Đinh Xuân S , Nguyễn Anh D có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại

các điều 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND thành phố Thanh Hóa;
- Công an thành phố thanh Hóa;
- Chi cục THADS thành phố Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Thị Nga